

HỌC PHÍ LỚP CHẤT LƯỢNG CAO K40

Mã SV		Lớp	Mã SV	Học phí 1	Học phí 2	Học phí đã nộp	Số TC ĐK	Tiền TC	Tiền học đăng ký	Số tiền phải nộp
1	Trần Minh Hằng	4029A	402901	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
2	Lê Khánh Huyền	4029A	402902	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
3	Trần Thị Hà Phương	4029A	402904	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
4	Nguyễn Việt Khánh	4029A	402905	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
5	Lê Hồng Tuấn	4029A	402906	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
6	Nguyễn Ngọc Thảo	4029A	402907	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
7	Phan Vũ	4029A	402910	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
8	Vũ Thuỷ Tiên	4029A	402913	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
9	Nguyễn Ngọc ánh	4029A	402915	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
10	Hoàng Văn Thiện	4029A	402916	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
11	Lê Thị Hồng Hạnh	4029A	402917	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
12	Nguyễn Ngọc Bích	4029A	402918	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
13	Lý Vương Thảo	4029A	402919	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
14	Nguyễn Hoàng Hải	4029A	402922	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
15	Trần Ngọc Thành	4029A	402923	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
16	Hoàng Khánh Linh	4029A	402924	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
17	Nguyễn Thị Trang	4029A	402925	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
18	Hồng Lê Cẩm Hằng	4029A	402926	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
19	Nguyễn Hoàng Nhật Minh	4029A	402927	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
20	Trần Lê Ngọc Minh	4029A	402929	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
21	Nguyễn Khắc Sơn Dương	4029A	402930	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
22	Nguyễn Bình Trúc Quỳnh	4029A	402931	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
23	Bùi Hà Phương	4029A	402932	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
24	Phạm Thu Hương	4029A	402933	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
25	Lê Thái Thảo Anh	4029A	402934	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
26	Nguyễn Huyền Trang	4029A	402935	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
27	Tường Duy Quyền	4029A	402936	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
28	Trần Lê Phương Thảo	4029A	402937	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
29	Đỗ Thị Hồng Hoa	4029A	402938	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
30	Vũ Thị Ngọc Mai	4029A	402939	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000

31	Nguyễn Ngọc Duy	4029B	402950	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
32	Nguyễn Trần Phương Trang	4029B	402951	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
33	Lương Bảo Thái	4029B	402954	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
34	Nguyễn Hoàng Chi Mai	4029B	402955	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
35	Tổng Thị Quỳnh Nga	4029B	402957	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
36	Đinh Ngọc Huyền	4029B	402960	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
37	Nguyễn Thị Diệu Linh	4029B	402961	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
38	Nguyễn Thị Thùy Linh	4029B	402962	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
39	Nguyễn Thị Huyền	4029B	402963	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
40	Đỗ Thị Tuyết Chinh	4029B	402964	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
41	Vũ Thùy Dung	4029B	402965	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
42	Nguyễn Đức Thái	4029B	402966	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
43	Vũ Thị Ngọc Mai	4029B	402967	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
44	Lê Hồng Ngọc	4029B	402968	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
45	Trần Thị Hồng Phương	4029B	402969	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
46	Vũ Thị Minh Hằng	4029B	402970	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
47	Nguyễn Thị Ngọc An	4029B	402971	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
48	Lê Thùy Dương	4029B	402973	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
49	Trần Thị Ngọc Hà	4029B	402974	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
50	Nguyễn Quỳnh Anh	4029B	402975	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
51	Phạm Minh Tiến	4029B	402976	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
52	Dương Khánh Linh	4029B	402977	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
53	Diêm Thị ánh	4029B	402978	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
54	Vũ Hoàng Yến	4029B	402979	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
55	Nguyễn Thu Huyền	4030A	403020	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
56	Vũ Hoàng Minh	4030A	403021	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
57	Phạm Phương Hà	4030A	403023	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
58	Trần Đức Hiếu	4030A	403024	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
59	Đoàn Trúc Phương	4030A	403025	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
60	Huỳnh Phương Ngân	4030A	403026	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
61	Hà Anh Thư	4030A	403027	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
62	Ngô Thị Khánh Quỳnh	4030A	403028	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
63	Nguyễn Anh Tú	4030A	403029	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
64	Phạm Hồng Nhung	4030A	403030	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000

65	Đỗ Huy Khôi	4030A	403031	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
66	Vũ Thu Phương	4030A	403032	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
67	Ninh Thị Thuý	4030A	403033	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
68	Đỗ Huyền Linh	4030A	403034	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
69	Đinh Thu Thảo	4030A	403035	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
70	Dương Đức Thắng	4030A	403036	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
71	Nguyễn Thế Huy	4030A	403037	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
72	Trần Thị Thu Hoa	4030A	403039	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
73	Nguyễn Hương Giang	4030A	403040	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
74	Đoàn Ngọc Yên	4030B	403041	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
75	Nguyễn Phương Anh	4030B	403044	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
76	Hoàng Phương Anh	4030B	403045	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
77	Vũ Quỳnh Mai	4030B	403046	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
78	Hà Thị Ngọc Mai	4030B	403047	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
79	Kiều Thu Hiền	4030B	403049	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
80	Đặng Thủy Tiên	4030B	403050	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
81	Phan Hoài Thu	4030B	403051	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
82	Nguyễn Thảo Nguyên	4030B	403052	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
83	Trần Minh Châu	4030B	403053	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
84	Nguyễn Thị Vân Anh	4030B	403055	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
85	Dương Hiểu Phong	4030B	403056	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
86	Nguyễn Đoàn Ngọc Anh	4030B	403057	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
87	Trần Hưng Phúc	4030B	403060	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
88	Phạm Thị Minh Phương	4030B	403061	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
89	Nguyễn Thị Bích Hiền	4030B	403062	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
90	Nguyễn Thu Thảo	4030B	403063	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
91	Nguyễn Mỹ Linh	4030B	403064	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
92	Phùng Linh Trang	4030B	403065	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
93	Doãn Nhật Linh	4030B	403066	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
94	Lê Kiều Minh	4030B	403067	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
95	Nguyễn Khánh Linh	4030B	403068	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
96	Lê Gia Khánh	4030B	403069	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
97	Phan Khánh Hà	4030B	403071	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
98	Trần Lê Thiên Ngân	4030B	403072	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000

99	Trịnh Huyền My	4030B	403073	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
100	Phạm Hằng Nga	4030B	403074	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
101	Phạm Phương Anh	4030B	403075	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
102	Trần Hà Ngân	4030B	403076	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
103	Ngô Nhật Linh	4030B	403077	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
104	Vương Thị Ngọc Mai	4030B	403078	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
105	Phan Thị Trúc Linh	4029A	402921	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
106	Nguyễn Xuân Bách	4029B	402941	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
107	Mai Khánh Linh	4029B	402942	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
108	Trần Nguyên Khánh	4029B	402943	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
109	Nguyễn Thu Uyên	4029B	402945	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
110	Đỗ Hà Anh	4029B	402948	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
111	Phạm Thùy Dung	4029B	402952	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
112	Phan Hoàng Tùng	4029B	402953	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
113	Trịnh Hoàng Đức	4029B	402956	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
114	Nguyễn Thúy Quỳnh	4029B	402958	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
115	Dương Tiến Trung	4029B	402959	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
116	Nguyễn Thị Minh Tâm	4029B	402972	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
117	Đỗ Hà Linh	4030A	403001	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
118	Nguyễn Lương Thục Linh	4030A	403002	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
119	Nguyễn Thảo Phương	4030A	403003	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
120	Nguyễn Tuấn Anh	4030A	403004	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
121	Đỗ Minh Tú	4030A	403006	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
122	Đinh Thị Thu Giang	4030A	403007	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
123	Ngô Thị Thùy Linh	4030A	403008	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
124	Trần Tiến Đạt	4030A	403009	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
125	Trần Hải Nam	4030A	403010	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
126	Đào Trọng Nghĩa	4030A	403011	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
127	Nguyễn Hương Nhung	4030A	403013	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
128	Cao Thế Vinh	4030A	403014	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
129	Lỗ Thị Thu Hương	4030A	403016	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
130	Nguyễn Ngọc Châu Loan	4030A	403017	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
131	Ong Thị Thúy Nga	4030A	403018	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
132	Đào Mai Trang	4030A	403038	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000

133	Trịnh Ngọc Khánh Linh	4030B	403048	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
134	Nguyễn Phương Thảo	4030B	403054	0	2,720,000	2,720,000	18	780,000	14,040,000	11,320,000
135	Phùng Thị Diễm Hương	4030B	403058	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000
136	Phạm Văn Hùng	4030B	403059	2,560,000	0	2,560,000	18	780,000	14,040,000	11,480,000